

**GS. PHAN TRỌNG LUẬN**  
Trưởng ĐHSPT Hà Nội

**Đ**ầu thế kỉ XX, khi thực dân Pháp đặt nền đô hộ, ở nước ta đã diễn ra biết bao nhiêu biến động trên mọi mặt của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội. Tú Xương trong vắn thơ chua cay của kẻ sĩ đương thời đã ghi lại cảnh "á o u âu ngọn bút chì". Cuộc sống thay đổi không ngừng luôn đặt ra những thách thức đối với mỗi con người của thời đại để không ngừng đổi mới tư duy học thuật và giáo dục (GD). Cứ hình dung ngọn bút lông, nghiên mực tàu và tờ giấy bản được thay thế dần bằng ngọn bút sắt rồi những bàn máy chữ với kĩ thuật in ấn đã tạo ra biết bao sự thay đổi trong quan niệm, trong tư duy của người trí thức khoảng gần một trăm năm qua. Trong *Thi nhân Việt Nam* Hoài Thanh viết: "Một cái đình cũng mang theo nó cả một chút quan niệm của phương Tây về nhân sinh, về vũ trụ và có ngày ta sẽ thấy thay đổi cả quan niệm của phương Đông. Những đồ dùng kiểu mới ấy chính đã dẫn đường cho tư tưởng mới". Và ngày nay sang thế kỉ XXI, khi mà công nghệ thông tin (CNTT) đã phát triển mạnh mẽ đến mức hàng ngày đã tác động đến đời sống tinh thần và vật chất của mỗi người trên hành tinh thì chắc hẳn tư duy khoa học, tư duy GD không thể giữ nguyên như cũ. Bill Gates cho rằng "*Internet như một đợt sóng thủy triều. Nó sẽ tràn vào ngành công nghiệp máy vi tính và nhiều ngành khác. Nó sẽ nhận chìm tất cả những ai không luyện tập trong những đợt sóng của nó*". Có học giả đã nói một cách lạc quan, không quá lời là với máy tính nối mạng, chúng ta có được thế giới trên mười đầu ngón tay. CNTT hiện đại đã cho phép chúng ta nghĩ khác, nghĩ mới hơn về nhiều vấn đề cơ bản của khoa học GD mà tưởng chừng như tất cả đã thành kinh điển, đã thành chuẩn mực bất di bất dịch. Cách đây hơn 30 năm, khi Avolin nêu ý kiến là cuối thế kỉ XX, giáo sư lên giảng đường không còn phải mang theo những pho sách đồ sộ của V. Hugo, của L.Tolstoi,... Bấy giờ, chúng ta chưa thể hình dung nổi sự dự báo kì lạ đó, nhưng cho đến ngày nay, điều đó đã trở thành chuyện dễ hiểu với một HS tiểu học, khi mà một đĩa CD- ROM ghi được đến hàng 100 cuốn sách, giá chỉ có một đôla Mĩ. Trong tư duy cũ, thư viện là nơi chắt giắt những sách và tư liệu trên những cỗ giá cống kênh. Ngày nay, các đĩa vi tính có thể thay thế cho hàng nghìn, hàng vạn, hàng triệu cuốn sách một cách gọn gàng

và thuận tiện vô cùng. CNTT đã cho phép người học không phải đến trường, không phải rời căn phòng riêng của mình mà vẫn được tiếp xúc trực tiếp với những GV giỏi nhất trên thế giới. Một giáo trình tiếng Pháp trước đây phải học trong 3 năm, nay với phương tiện kĩ thuật hiện đại chỉ cần học trong 8 tuần. Phương pháp học tăng tốc đã đạt được nhiều thành tựu bất ngờ. Muốn được cấp bằng lái xe trong các ngõ ngách nước Anh, trước đây phải mất ba năm, nay chỉ cần một tuần lễ vì đã có máy dẫn đường. Một thanh niên Việt Nam được nhận giấy phép hành nghề luật sư tại Anh nhưng chưa hề sang Anh, chưa hề đến trường đại học Anh. Cùng với thư từ điện tử, thương mại điện tử, đã xuất hiện GD điện tử. Một sinh viên làm bài tập Shakespeare có thể khai thác thông tin trên mạng một cách dễ dàng. Hiệu sách trên mạng có thể bán ra 5 triệu cuốn sách hàng tháng cho độc giả khắp thế giới. Mạng Amazon nổi với khoảng 540 ngàn khách hàng, hàng ngày truy nhập nhanh vào 2 triệu rưỡi cuốn sách, doanh thu 610 triệu đôla mà không có cửa hàng. Sách giáo khoa không chỉ là những cuốn sách đóng bìa mà là những đĩa vi tính đa năng. HS có thể tùy hoàn cảnh riêng học tập ở nhà, bên cạnh những cuốn từ điển trên máy vi tính cá nhân. Một vài số liệu khiêm tốn nêu trên cũng đủ thấy "thế giới đang bước sang ngưỡng cửa của một cuộc cách mạng chưa từng thấy kể từ Gutenberg in nhân bản cuốn *Kinh Thánh* đầu tiên bằng máy in 500 bản trước đây (Gilbert Wong). Người làm GD cũng như các nhà khoa học hay mỗi công dân trong thế kỉ mới này không thể không nhận ra bước chuyển kì diệu của cách mạng thông tin đang tác động trực tiếp đến mọi mặt đời sống của mỗi con người chúng ta, để có một cách nghĩ mới, một tư duy mới về GD cũng như về công việc học tập hàng ngày của bản thân.

Trước những bước phát triển kì diệu của CNTT và của GD hiện đại, nỗi lo lắng chung của chúng ta là làm sao vươn lên nhanh chóng trong cuộc hoà nhập với khu vực và thế giới. Nhiều nhà khoa học đã nhận định rằng một đất nước muốn đi nhanh phải phát triển GD. Nước nào đi đầu trong ứng dụng CNTT, nước đó sẽ đi đầu về GD. Đã có một câu nói hình tượng khá thú vị cho rằng cuộc hôn phối giữa Silicon Walley với Hollywood đã thành công tốt đẹp nhưng cũng sẽ không hoàn mĩ bằng cuộc kết hôn sắp đến giữa GD với các nhà kinh doanh và các nhà công nghệ. Con người là nội lực thì CNTT là ngoại lực của nội lực. Cho nên vấn đề đặt ra là cần sớm nhận thức rằng đầu tư CNTT cho GD là một đầu tư có ý nghĩa quyết định đối với nhịp độ phát triển của

đất nước. Chỉ thị của Bộ trưởng GD-ĐT ngày 30/7/2001 đã đề ra nhiệm vụ ứng dụng CNTT, đến năm 2005, tất cả các trường đại học và các trường phổ thông ở nơi thuận lợi được nối mạng Internet, từ 5-10% số tiết dạy ở các trường phổ thông có sử dụng phương tiện CNTT. Đó là những cố gắng lớn lao trong hoàn cảnh đất nước ta nhưng dù sao vẫn là một sự chậm trễ. Từ năm 2000, mỗi sinh viên đại học ở MI bắt buộc phải có máy vi tính cá nhân. Cuối năm 2000, Singapore đã hoàn thành nối mạng nhà trường, gia đình và công sở. CNTT trong GD chắc hẳn phải có những bước đi đột phá nhanh hơn nữa.

Tuy nhiên, khi nói đến vai trò cực kì quan trọng của CNTT, chúng ta vẫn không nghĩ rằng kĩ thuật là tất cả, kĩ thuật là trên hết. Máy tính, kĩ thuật số đã đưa đến cho nhân loại những thành tựu kì diệu mà vài chục năm trước đây chính con người cũng chưa hình dung hết được. Nhưng máy tính cũng chỉ là sản phẩm trí tuệ của con người. Máy tính cũng chỉ là tấm gương phản ánh trung thành sức sáng tạo kì diệu của nhân loại. Bộ óc của con người là một máy tính diệu kì, là một thứ siêu máy tính - một nhà khoa học đã từng nói như vậy. Những phát hiện mới mẽ gần đây về tiềm năng to lớn của con người càng thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa nhiệm vụ của GD nhà trường là phải ra sức khai thác, phát huy tiềm năng của người học. Đó là nhiệm vụ chiến lược của GD ngày nay, nhất là với những dân tộc còn đang phát triển muốn hoà nhập nhanh vào bước đi của các nước tiên tiến. Trong những lãng phí to lớn nhất của mỗi con người, xét cho cùng lại là sự lãng phí tiềm năng bộ não của chính bản thân. Con người chưa ý thức, chưa tự tin, chưa kì vọng nhiều ở tiềm năng sáng tạo của bộ não, vốn quý mà tạo hoá đã ban cho mình. Nhà trường, nhất là nhà trường cũ lại càng chưa nhận thức được vốn quý tiềm năng đó ở mỗi HS và chính nhà trường vô tình đã làm thui chột nó một cách đáng tiếc. Những định kiến sai lầm của những nhà sư phạm cũ đã làm mai một đi biết bao tài năng. Nhà khoa học vĩ đại A. Einstein khi đi học là một cậu HS mơ mộng hão huyền, gây khó khăn cho thầy, cô giáo người Đức đến nỗi còn bị coi là cậu HS phá trật tự trong lớp cần cho nghỉ học. Thomas Edison bị thầy giáo đánh vì hỏi quá nhiều đến nỗi sau ba tháng phải trả về nhà. Helen Keller vừa câm, vừa điếc, vừa mù lại là một cô bé cáu kỉnh khó dạy, mất ba năm mới học được bảng chữ cái, nhưng cuối cùng vẫn là nhà khoa học nổi tiếng. Bethoven vốn là cậu học trò hồn lảo phải chịu nhiều trận đòn, cũng như Đức giáo hoàng John 23 hay nhà thơ William đều là những cậu bé cá biệt, nhưng tất cả đều đã trở thành những người thành đạt. Vấn đề là nhà trường, gia đình đã biết khơi dậy tiềm năng vốn có ở mỗi HS. Mỗi con người là chủ nhân của một bộ máy vi tính vĩ đại nhất thế giới. Bộ não con người chỉ nặng khoảng 1500 gam nhưng chứa đựng ngay từ khi sơ sinh khoảng 100 tỉ tế bào (con ruồi chỉ có 100.000; con khỉ chỉ có 10 tỉ). Các nhà khoa học khẳng định rằng: mỗi một trong số hàng tỉ tế bào đó của con người còn tinh vi và có sức mạnh hơn tất cả các máy tính trên hành tinh hiện

nay rất nhiều lần. Với những phát hiện mới về não của con người, khoa học ngày nay cho thấy sức sáng tạo của trí não con người là vô tận. Nếu tuổi trẻ là tuổi vàng thứ nhất thì tuổi 60 - 70 là tuổi vàng thứ hai của đời người. Kinh nghiệm cho thấy nhiều giải Nobel về khoa học được nhận ở lứa tuổi vàng thứ hai và có người đã mạnh dạn nói rằng khái niệm về hưu không còn tồn tại nhất là với những bộ não không ngừng được khai thác và sáng tạo. Thật ra ý tưởng cao đẹp đúng đắn về nhiệm vụ khơi dậy tiềm năng sáng tạo của HS đã được nêu lên từ những nhà tư tưởng vĩ đại của phương Tây và phương Đông, ngay từ trước Công nguyên như Socrate, Plutarque và Khổng Tử, nhà tư tưởng vĩ đại của Trung Quốc mà các nhà khoa học MI gần đây đã hết lời ca tụng. Plutarque đã nói bộ óc không phải là cái bình chứa. Khổng Tử cho rằng học cách học như thế nào cũng quan trọng như học cái gì. Tiếc rằng trong nhiều thế kỉ qua, những tư tưởng vĩ đại và hiện đại đó đã bị kiểu GD giáo điều làm lu mờ đi. Đến thời đại ngày nay, nó lại tiếp tục được toả sáng, tiếp nối những gắng công quý giá của nhiều nhà GD cách tân trong nhiều thế kỉ qua ở phương Tây cũng như phương Đông. Vấn đề phát huy tiềm năng sáng tạo của con người cũng như của người học gắn liền với tư tưởng nhân văn dân chủ tiến bộ trong lịch sử từ trước đến nay. Với một chế độ xã hội tôn trọng con người, quý trọng con người thì vấn đề phát huy tiềm năng sáng tạo của mỗi công dân cũng như mỗi người học là vấn đề có ý nghĩa chiến lược đối với nhà trường của chế độ đó.

Nhận thức được tác động to lớn của CNTT đối với mỗi con người ngày nay, ý thức được vốn quý tiềm tàng ở bản thân mỗi con người là trí não và đòi hỏi bức bách của dân tộc trong bước đi hoà nhập với khu vực và thế giới, mỗi con người tự thân phải thực sự tạo ra được một sự đổi mới hay nói cho đúng là một cuộc cách mạng học tập trong bản thân; đối với nhà giáo thì đòi hỏi đó lại càng nặng nề hơn nhiều. Cuộc cách mạng học tập ngày nay đặt ra vấn đề khát vọng không ngừng về thông tin của một xã hội học tập. Nhu cầu nắm thông tin đi liền với việc đổi mới phương pháp để tăng tốc nhịp độ và hiệu quả học tập của cá nhân. Phương pháp học tập lại là chuyện rất riêng của mỗi người, ví như chữ kí của từng cá nhân. Hoàn cảnh, điều kiện, nhu cầu, sở trường,... không ai giống ai. Phải biết chọn cho mình một phương pháp tối ưu. Khát vọng thông tin gắn liền với những khả năng kĩ thuật hiện đại của CNTT. Không thể hình dung một nhà khoa học ngày nay lại không sử dụng được tiếng Anh, kĩ thuật vi tính và khả năng khai thác thông tin trên mạng. Trong thời đại ngày nay, rõ ràng mặc cảm về sự tụt hậu không còn là xúc cảm tự nhắc nhở bên trong mà đã trở thành thách đố cụ thể hàng ngày đối với mỗi nhà khoa học chúng ta. Thời đại mới đòi hỏi một tư duy mới, một phong cách khoa học mới. □

#### Tài liệu tham khảo

1. The Learning Revolution, Gordon Dreden and DR. Jeannette Vos. The Learning Wed.
2. H. William Stevenson - J. W. Stigler. The Learning Gap